

Số: 1575/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả chuẩn tin học đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao – Đợt tháng 5 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Thông báo số 1057/TB-ĐHNH, ngày 12/09/2018 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 33 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 5;

Căn cứ Thông báo số 2010/TB-ĐHNH, ngày 05/11/2018 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 34 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 6;

Căn cứ Thông báo số 586/TB-ĐHNH, ngày 26/6/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 35 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 7;

Căn cứ Thông báo số 1421/TB-ĐHNH, ngày 14/12/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 36 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 8;



Căn cứ Thông báo 826/TB-ĐHNNH, ngày 15/9/2021 về kế hoạch tập cho tân sinh viên đại học chính quy Khóa 37, đại học chính quy chương trình chất lượng cao Khóa 9 và đại học chính quy quốc tế song bằng Khóa 3;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả chuẩn tin học đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với 153 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao – Đợt tháng 5 năm 2023.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- P.KT&ĐBCL
- Lưu VP, Ban CLC.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung





**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TIN HỌC CHUẨN ĐẦU VÀO ĐỢT THÁNG 5 NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định 1527/QĐ-ĐHNH, ngày 6 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050610220001	Đặng Quốc Ái	29.03.2004	HQ10-GE26	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
2	050608200002	Vũ Nguyễn Đình Ân	13.02.2002	HQ8-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
3	050610220051	Vũ Văn Anh	28.08.2004	HQ10-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
4	050610220806	Phạm Thị Lan Anh	21.05.2004	HQ10-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
5	050607190052	Ngô Bùi Minh Bảo	19.11.2001	HQ7-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
6	050608200026	Võ Thanh Chí Bảo	23.03.2002	HQ8-GE05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050609210119	Huỳnh Phương Bảo	13.06.2003	HQ9-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
8	050608200252	Phan Thành Bính	01.01.2002	HQ8-GE14	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
9	050608200027	Lý Bảo Châu	09.11.2002	HQ8-GE08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
10	050609210149	Phạm Nguyễn Hoàng Châu	17.04.2003	HQ9-GE02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	050609211851	Hoàng Minh Châu	11.04.2003	HQ9-GE19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
12	050610220077	Dương Minh Châu	11.01.2004	HQ10-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
13	030633170660	Lê Thị Kim Chi	16.11.1999	HQ5-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
14	050609210198	Ngô Diễm Đông Đào	19.04.2003	HQ9-GE19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050608200030	Nguyễn Mạnh Đạt	04.02.2002	HQ8-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050610220887	Nguyễn Tấn Đạt	12.09.2004	HQ10-GE10	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
17	050609210227	Lưu Văn Đông	20.11.2003	HQ9-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
18	050610220097	Lương Phương Dung	29.04.2004	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
19	050610220859	Nguyễn Ngọc Dung	27.02.2004	HQ10-GE02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
20	050609210257	Nguyễn Thuỳ Dương	09.12.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
21	050608200280	Nguyễn Văn Duy	28.11.2002	HQ8-GE10	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
22	050609211873	Nguyễn Nhật	Duy	06.06.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
23	050610220867	Lê Minh	Duy	04.10.2004	HQ10-GE32	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
24	050609210286	Phạm Mai Mỹ	Duyên	13.02.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
25	050609210287	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	11.04.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
26	050610220901	Vũ Thị Ngọc	Giàu	12.12.2004	HQ10-GE27	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050609210315	Vũ Thị Hoàng	Hà	09.10.2003	HQ9-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050609211903	Đoàn Nguyệt	Hà	06.07.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050608200344	Võ Thị Ngọc	Hân	13.05.2002	HQ8-GE16	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
30	050609210365	Bùi Thị Ngọc	Hân	28.03.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
31	050609210366	Huỳnh Ngọc	Hân	24.07.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
32	050609211924	Lê Ngọc Bảo	Hân	31.07.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	050609211927	Nguyễn Lê Hoàng	Hân	23.10.2003	HQ9-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
34	050610220924	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	03.09.2004	HQ10-GE29	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
35	050610220925	Nguyễn Trương Khả	Hân	03.06.2004	HQ10-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
36	050610220148	Lê Thị Mỹ	Hạnh	30.07.2004	HQ10-GE05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
37	050608200326	Phan Anh	Hào	19.05.2002	HQ8-GE05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
38	050609211939	Hà Thu	Hiền	16.04.2003	HQ9-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
39	030805170329	Nguyễn Duy Thanh	Hiếu	04.06.1999	HQ5-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
40	050610220181	Vy Thị Như	Hiếu	18.11.2004	HQ10-GE18	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
41	050609210433	Lê Sỹ	Hoàng	25.06.2003	HQ9-GE21	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
42	050609211977	Võ Lê Mai	Hương	13.11.2003	HQ9-GE21	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
43	050609210473	Nguyễn Thị Ngọc	Hường	19.06.2003	HQ9-GE14	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	050609210546	Trần Quốc	Khánh	21.04.2003	HQ9-GE21	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
45	050610221017	Nguyễn Ái	Lan	01.01.2004	HQ10-GE09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
46	050610220262	Bùi Thị	Lệ	26.10.2004	HQ10-GE18	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
47	030805170355	Nguyễn Thị Quyền Linh	12.10.1999	HQ5-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
48	050608200417	Lê Thị Thuỳ Linh	13.03.2002	HQ8-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
49	050609210657	Ngô Thị Mỹ Linh	16.01.2003	HQ9-GE22	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
50	050609210659	Nguyễn Trần Nhã Linh	17.04.2003	HQ9-GE22	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
51	050609210680	Huỳnh Thị Giao Linh	02.12.2003	HQ9-GE22	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
52	050610220270	Lương Thị Phương Linh	01.01.2004	HQ10-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
53	050610221025	Đỗ Thị Huệ Linh	06.02.2004	HQ10-GE27	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
54	050610221030	Lê Thị Yến Linh	05.08.2004	HQ10-GE29	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
55	050610221040	Trần Mai Phương Linh	01.06.2004	HQ10-GE15	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
56	050607190230	Nguyễn Thị Linh	02/01/2001	HQ7-GE14		X	IIG Việt Nam
57	050609210705	Bùi Nguyễn Bảo Long	16.05.2003	HQ9-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
58	050609212030	Trần Trúc Ly	20.03.2003	HQ9-GE09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
59	050609210722	Nguyễn Lê Thanh Mai	24.01.2003	HQ9-GE10	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
60	050609212035	Nguyễn Thị Hoa Mai	18.04.2003	HQ9-GE15	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
61	050610221062	Đỗ Ngọc Xuân Mai	12.01.2004	HQ10-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050610221072	Nguyễn Thị Xuân Mai	25.03.2004	HQ10-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
63	050609210749	Phan Gia Minh	08.04.2003	HQ9-GE22	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
64	050609212042	Lê Trần Minh	19.02.2003	HQ9-GE15	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
65	050609210801	Hoàng Hiếu Nam	09.04.2003	HQ9-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
66	050610221101	Nguyễn Phạm Quỳnh Nga	16.10.2004	HQ10-GE19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
67	050608200473	Phan Thu Ngân	12.08.2002	HQ8-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
68	050609210840	Huỳnh Thị Khánh Ngân	23.09.2003	HQ9-GE16	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
69	050609212053	Đặng Hoàng Kim Ngân	01.01.2003	HQ9-GE16	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
70	050607190311	Phan Thị Kim Ngọc	21.11.2001	HQ7-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
71	050609210919	Nguyễn Huỳnh Bích Ngọc	29.09.2003	HQ9-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
72	050609212076	Trần Thị Bích Ngọc	17/07/2003	HQ9-GE03		X	IIG Việt Nam
73	050610220364	Phạm Hàng Bảo Ngọc	28/01/2004	HQ10-GE10		X	IIG Việt Nam
74	050607190324	Phạm Hồ Thục Nguyên	23.08.2001	HQ7-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
75	050609210933	Trương Công Nguyên	03.02.2003	HQ9-GE23	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
76	050610220376	Huỳnh Thảo Nguyên	16.09.2004	HQ10-GE19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
77	050608200524	Nguyễn Mai Yến Nhi	22.10.2001	HQ8-GE14	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
78	050609210999	Võ Phạm Ái Nhi	31.08.2003	HQ9-GE24	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
79	050609212097	Nguyễn Ngọc Thiên Nhi	04.09.2003	HQ9-GE16	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
80	050610221170	Lê Phụng Nhi	23.08.2004	HQ10-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
81	050610221210	Nguyễn Quỳnh Như	04.02.2004	HQ10-GE28	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
82	050610220447	Lê Tấn Phát	30.07.2004	HQ10-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
83	050608200577	Võ Hoàng Thảo Phương	16.02.2001	HQ8-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
84	050609211157	Trần Kim Phương	31.12.2003	HQ9-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
85	050609211160	Đặng Kiều Hoài Phương	25.07.2003	HQ9-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
86	050609211163	Lê Việt Phương	11.03.2003	HQ9-GE24	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
87	050610220474	Trần Thị Xuân Phương	05.03.2004	HQ10-GE05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
88	050610220475	Trương Trần Kỳ Phương	30.01.2004	HQ10-GE22	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
89	050610221262	Đinh Vũ Yến Phương	30.04.2004	HQ10-GE09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
90	050609211168	Phan Đào Quán Quân	11.03.2003	HQ9-GE05	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
91	050610220483	Lâm Minh Quân	06.07.2004	HQ10-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
92	050609211186	Phạm Thị Hồng Quế	04.08.2003	HQ9-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
93	050610220488	Lê Mỹ Quyên	06.07.2004	HQ10-GE29	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
94	050610220490	Trương Thủy Hiếu Quyên	29.06.2004	HQ10-GE24	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
95	050609212168	Phạm Như Quỳnh	04.12.2003	HQ9-GE11	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
96	050610220504	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	08.07.2004	HQ10-GE30	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
97	050610220508	Trần Khánh Quỳnh	15.07.2004	HQ10-GE21	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
98	050609211273	Ngô Kim Tâm	03.04.2003	HQ9-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
99	050609212203	Nguyễn Thị Hồng Thắm	26.03.2003	HQ9-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
100	050608200658	Đoàn Vĩ Thăng	05.12.2002	HQ8-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
101	050608200144	Trần Công Thành	08.09.2002	HQ8-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
102	050609212188	Bùi Thu Phương Thảo	24.04.2003	HQ9-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
103	050610220552	Nguyễn Thanh Thảo	29.03.2004	HQ10-GE02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
104	050610221331	Trương Thị Thanh Thảo	27.01.2004	HQ10-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
105	050609211362	Nguyễn Hồng Nhã Thi	05.06.2003	HQ9-GE26	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
106	050609211377	Phạm Thị Minh Thơ	19.03.2003	HQ9-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
107	050609212218	Lê Cẩm Thơ	14.04.2003	HQ9-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
108	050608200153	Nguyễn Minh Thư	23.11.2002	HQ8-GE08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
109	050609212235	Nguyễn Bảo Minh Thư	15.09.2003	HQ9-GE26	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
110	050610221381	Nguyễn Thị Minh Thư	01.10.2004	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
111	050609212221	Ngô Gia Thùy	31.08.2003	HQ9-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
112	050609212222	Nguyễn Đoan Thùy	02.02.2003	HQ9-GE17	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
113	050610220573	Hoàng Phương Thùy	15.04.2003	HQ10-GE25	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
114	050610220575	Nguyễn Phương Thùy	30.07.2004	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
115	050609212225	Tạ Thị Thu Thùy	24.08.2003	HQ9-GE10	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
116	050608200711	Nguyễn Thị Kim Thy	13.12.2002	HQ8-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
117	050610220611	Dương Huỳnh Ngọc Thy	19.01.2004	HQ10-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
118	050610220623	Trần Sông Trà	22.08.2004	HQ10-GE19	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
119	050608200729	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	13.12.2002	HQ8-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
120	050610221438	Đỗ Thị Ngọc Trâm	04.05.2004	HQ10-GE02	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
121	050610221446	Trần Thị Mai Trâm	09.12.2004	HQ10-GE15	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
122	050609211532	Lương Thị Tuyết Trân	22.09.2002	HQ9-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
123	050609212287	Trần Ngọc Trân	19.02.2003	HQ9-GE27	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
124	050610220626	Đỗ Thị Quỳnh Trang	07.11.2004	HQ10-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
125	050610220634	Nguyễn Huyền Trang	11.09.2004	HQ10-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
126	050610221432	Nguyễn Thu Trang	18.03.2004	HQ10-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
127	050609211580	Nguyễn Minh Triết	21.03.2003	HQ9-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
128	050609211590	Phạm Lê Tuyết Trinh	09.04.2003	HQ9-GE27	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
129	050609212296	Phạm Thị Thanh Trúc	03.12.2003	HQ9-GE27	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
130	050610221481	Nguyễn Thị Hoa Trúc	18.07.2004	HQ10-GE16	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
131	050609211614	Lê Đức Anh Trung	21.07.2003	HQ9-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
132	030136200724	Đặng Quang Trường	06.06.2002	HQ8-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
133	050610221501	Nguyễn Lê Gia Tuệ	28.08.2004	HQ10-GE04	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
134	050610221511	Đoàn Lê Hồng Tươi	08.05.2004	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
135	050608200636	Trần Thị Bạch Tuyết	13.12.2002	HQ8-GE20	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
136	050610220697	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	07.11.2004	HQ10-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
137	050610220706	Nguyễn Thị Minh Uyên	01.01.2003	HQ10-GE07	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
138	030334180290	Nguyễn Lưu Cát Vũ	25.05.2000	HQ6-GE09	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
139	050608200771	Đặng Thị Đặng Vy	10.11.2002	HQ8-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
140	050608200814	Tăng Thúy Vy	10.05.2002	HQ8-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
141	050609211740	Nguyễn Thùy Vy	11.05.2003	HQ9-GE06	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
142	050609211747	Nguyễn Thị Tường Vy	20.02.2003	HQ9-GE28	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
143	050609211753	Võ Thị Thắm Vy	05.08.2003	HQ9-GE28	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
144	050609212340	Nguyễn Ngọc Yến Vy	17.05.2003	HQ9-GE18	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
145	050610220729	Bùi Ái Vy	22.09.2004	HQ10-GE12	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
146	050610221548	Lê Ý Vy	03.06.2004	HQ10-GE08	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
147	050610221551	Nguyễn Hương Khánh Vy	20.09.2004	HQ10-GE10	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
148	050609212349	Nguyễn Thị Thanh Xuân	18.05.2003	HQ9-GE28	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
149	050609212350	Nguyễn Thị Như Ý	14.02.2003	HQ9-GE28	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
150	050610220764	Hoàng Thị Như Ý	16.07.2004	HQ10-GE21	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
151	050608200804	Nguyễn Thị Hoàng Yến	23.09.2002	HQ8-GE13	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
152	050609211799	Châu Kiều Hải Yến	10.17.2003	HQ9-GE03	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM
153	050610221580	Nguyễn Hoàng Yến	05.02.2004	HQ10-GE27	X		ĐH Ngân Hàng TP.HCM

Tổng số: 153 sinh viên

JK

NIẾT M.